TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:61/2025/QĐST-DS	*C, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nông Văn T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Buộc chị Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả cho anh T tiền vốn gốc là 2.650.000đồng. Phương thức trả hàng tháng vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 25/05/2025, cho đến khi trả xong số tiền 2.650.000đồng. Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nếu chị Nguyễn Thị C thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho anh Nông Văn T thì kể từ ngày có vi phạm, anh Nông Văn T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ còn lại mà chị C chưa trả cho anh T.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị C chậm thi hành khoản tiền trên cho anh T thì chị C còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C-TG;
- CC THA DS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Quyên